

Số: 155/2021/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 08 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2021/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Văn N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm T, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm N, xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Triệu Văn N và chị Lê Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ vợ chồng: Anh Triệu Văn N và chị Lê Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh N và chị H có 02 con chung:
 1. Cháu Triệu Ngọc D, sinh ngày 23/9/2014
 2. Cháu Triệu Ngọc V sinh ngày 16/8/2016

Khi ly hôn anh N, chị H đã tự thoả thuận anh N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Triệu Ngọc D, sinh ngày 23/9/2014 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị H được quyền

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Triệu Ngọc V, sinh ngày 16/8/2016 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, trừ trường hợp anh N, chị H có thỏa thuận khác hoặc có sự thay đổi khác. Anh N, chị H được quyền đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh N, chị H tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh N, chị H không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh N tự nguyện chịu 150.000 đ án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Được trừ 150.000 đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003802 ngày 15/11/2021 tại Chi cục THADS huyện Đại Từ. Hoàn trả anh N 150.000 đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003802 ngày 15/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đ-ơng sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kao Hoàng